

BÁO CÁO

Kết quả triển khai và tình hình thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn 6 tháng đầu năm 2024, huyện Văn Quan

Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-SKHĐT ngày 28/5/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc khảo sát, lấy ý kiến của các cơ quan về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan báo cáo kết quả triển khai và tình hình thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Văn Quan như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019, Nghị quyết số 15/2021/NQ-UBND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 30/01/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh; Hướng dẫn liên ngành số 1678/HDLN-SKHĐT-STC-SCT-SNN&PTNT-SKHHCN-CNNHNN ngày 29/9/2021 của liên Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính - Sở Nông nghiệp và PTNT - Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Công thương - Chi nhánh NHNN tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn liên ngành số 1859/SKHĐT-STC-SCT-SXD-SNN&PTNT-SKHHCN-CNNHNN ngày 09/9/2022 của liên Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính - Sở Công thương - Sở Xây dựng - Sở Nông nghiệp và PTNT - Sở Khoa học và Công nghệ - Chi nhánh NHNN tỉnh Lạng Sơn sửa đổi, bổ sung một số nội dung Hướng dẫn liên ngành số 1678/HDLN-SKHĐT-STC-SCT-SNN&PTNT-SKHHCN-CNNHNN tỉnh; Hướng dẫn liên ngành số 2999/HDLN-HTNN ngày 13/11/2023 của liên Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính - Sở Nông nghiệp và PTNT - Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Công thương - Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Xây dựng - Chi nhánh NHNN tỉnh Lạng Sơn về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2025.

UBND huyện Văn Quan tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai tích cực, hiệu quả Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số

08/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND UBND huyện đã giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện là cơ quan thường trực phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ của mình tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách đến các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ lãi suất tín dụng

- Trong 6 tháng đầu năm 2024 tiếp nhận mới được 07 hồ sơ, đã thực hiện thẩm định thực tế 07 hồ sơ, hiện có 02 hồ sơ đủ điều kiện hỗ trợ lãi suất với tổng số tiền hỗ trợ lãi suất là 780 triệu đồng, ngân hàng đã thực hiện giải ngân 500 triệu đồng; 02 hồ sơ không đủ điều kiện hỗ trợ, 03 hồ sơ đang trong quá trình thẩm định điều kiện. Lũy kế đến thời điểm tháng 6/2024, từ khi ban hành Nghị quyết hỗ trợ, đã tiếp nhận và đang thực hiện hỗ trợ cho 74 đối tượng thuộc chính sách, tổng số tiền đã giải ngân cho vay của ngân hàng là: 36.530 triệu đồng, dư nợ cho vay hiện hữu tính đến ngày 06/6/2024 là 35.924 triệu đồng.

- Tổng số kinh phí hỗ trợ lãi suất lũy kế từ ngày ban hành Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND: 3.327,272 triệu đồng.

Nguồn vốn vay được sử dụng chủ yếu tập trung cho các dự án trồng rừng, trồng cây ăn quả, chăn nuôi quy mô hộ gia đình. Chủ đầu tư đã sử dụng số vốn được vay để đầu tư cải tạo mặt bằng, mua cây giống, phân bón, thuê nhân công, đầu tư xây dựng, cải tạo chuồng trại chăn nuôi, mua con giống, thuốc phòng bệnh, thức ăn.

(Chi tiết theo biểu 1 và 1a đính kèm)

2. Hỗ trợ phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường

Trong 6 tháng đầu năm 2024 chưa có tổ chức, cá nhân đề nghị hỗ trợ chính sách, lũy kế từ ngày ban hành Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND: 38,74 triệu đồng

(Chi tiết theo biểu 4 đính kèm)

3. Hỗ trợ thành lập mới Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm 2024 có 02 hợp tác xã thành lập mới, trong đó có 01 hợp tác xã đang xem xét hồ sơ hỗ trợ, phê duyệt hỗ trợ 01 hợp tác xã thành lập mới, thành lập cuối năm 2023. Lũy kế hỗ trợ từ khi ban hành Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 là 280 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu 6a đính kèm)

4. Hỗ trợ trí thức trẻ về làm việc có thời hạn tại các Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tiếp tục thực hiện hỗ trợ 03 tri thức trẻ đã được phê duyệt năm 2021 và 2022 gồm (HTX Văn Quan Xanh, xã Tú Xuyên; HTX Trần Quý, thị trấn Văn Quan; HTX Nông lâm thương mại tổng hợp Trần Ninh, xã

Trần Ninh): 82,89 triệu đồng, lũy kế từ ngày ban hành Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND: 396,03 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu 6b đính kèm)

5. Hỗ trợ cho các chủ thể đăng ký và xây dựng sản phẩm OCOP thuộc lĩnh vực nông nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm 2024: Hoàn thiện hỗ trợ thưởng cho 10 sản phẩm được công nhận là sản phẩm đạt OCOP 3 sao của năm 2023, tổng hỗ trợ thưởng: 50 triệu đồng. Lũy kế hỗ trợ từ khi ban hành Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND là: 60 triệu đồng. Tiếp tục thực hiện kế hoạch dự kiến thưởng cho 05 sản phẩm gồm 04 sản phẩm đạt 3 sao: Khau nhục Công Hường của Hộ kinh doanh Lương Thu Hường; Thạch đen Kim Tú của **hộ kinh doanh** Hà Văn Độ; Khẩu Sli Hà Diễm của **hộ kinh doanh** Hà Thị Diễm; Rượu men lá Hữu Lễ của **hộ kinh doanh** Nông Thị Ngoan. Đánh giá lại 01 sản phẩm đạt 4 sao: Tinh dầu Hồi Văn Quan của **hộ kinh doanh** Nông Văn Tú. Tổng dự kiến hỗ trợ thưởng theo kế hoạch là: 30 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu 8 đính kèm)

6. Hỗ trợ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao, sản xuất hàng hóa tập trung; hỗ trợ đầu tư cơ sở: Bảo quản, chế biến nông lâm sản; giết mổ gia súc gia cầm; hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào dự án

Các chính sách này chưa có đối tượng được thụ hưởng bởi theo quy định của Nghị quyết, cơ chế hỗ trợ đầu tư quy định thực hiện hỗ trợ 1 lần (giải ngân 100% kinh phí hỗ trợ) sau khi dự án hoàn thành, nghiệm thu và đưa vào sử dụng; các dự án thuộc đối tượng được hưởng nhóm 04 chính sách của Nghị quyết đều phải là các dự án có Nhà đầu tư có năng lực và kinh nghiệm, được thực hiện sau ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành. Một trong các điều kiện tiên quyết để được hưởng hỗ trợ là Nhà đầu tư phải thực hiện đúng theo quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng...

Mặt khác, chính sách này đòi hỏi các dự án phải có quy mô đầu tư lớn, phương án đầu tư và kinh doanh, đáp ứng các điều kiện về đất đai, quy hoạch, xây dựng, năng lực tài chính... ngoài ra còn phải đáp ứng điều kiện khác và hỗ trợ sau đầu tư. Trong giai đoạn hiện nay, việc thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn còn nhiều khó khăn, các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư chưa hoàn thành theo quy mô được duyệt nên chưa có dự án đủ điều kiện hỗ trợ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Cấp ủy, chính quyền đã chỉ đạo rất sát sao việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 trên địa bàn huyện. Đến nay, tất cả các thôn, xã, thị trấn

trên địa bàn huyện đều đã tiếp cận và hiểu rõ được với các chính sách hỗ trợ của Nghị quyết. Nhiều nhà đầu tư trên địa bàn huyện đã quan tâm đến các chính sách hỗ trợ của Nghị quyết, nhất là chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, nhiều mô hình trồng rừng, chăn nuôi quy mô nhỏ đã được đầu tư mở rộng, các dự án được tiếp cận chính sách ưu đãi đã giảm được chi phí, nâng cao thu nhập trên cùng một đơn vị sản xuất. Huyện đã hướng dẫn, hỗ trợ được các HTX thành lập mới và các hộ dân được vay vốn hỗ trợ lãi suất tín dụng để phát triển sản xuất, tạo được niềm tin cho Nhân dân trên địa bàn huyện về chính sách và sự quan tâm của Nhà nước đối với Nhân dân.

2. Khó khăn, hạn chế

- Việc triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất cho các đối tượng được hưởng còn gặp nhiều khó khăn do thủ tục vay vốn của Ngân hàng đòi hỏi phải có tài sản thế chấp mà phần lớn đối tượng hưởng nhất là các HTX không có tài sản mà chủ yếu do các thành viên sử dụng đất của gia đình để sản xuất nên chưa có HTX nào được vay vốn hỗ trợ lãi suất để phát triển sản xuất. Các hồ sơ vay vốn của hộ gia đình để thực hiện dự án cũng gặp khó khăn về đất đai như: Đất thực hiện dự án chưa chuyển đổi mục đích sử dụng, hoặc chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... chưa đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 5 của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Nhiều nhà đầu tư triển khai dự án chưa có phương án kinh doanh chưa thực sự rõ ràng, khả thi, năng lực quản trị thấp nên việc tiếp cận nguồn vốn tại tổ chức tín dụng còn gặp nhiều khó khăn.

- Địa bàn huyện rộng, các dự án chủ yếu là dự án trồng rừng, cách xa trung tâm, đường giao thông đi lại còn gặp nhiều khó khăn, nhất là vào mùa mưa. Các dự án từ khi lập hồ sơ đề xuất đến khi chấp thuận hỗ trợ thường phải sắp xếp bố trí thời gian trống của các thành viên tổ thẩm định, kiêm nhiệm xử lý nhiều công việc nên thường kéo dài thời gian xử lý hồ sơ.

- Dự án đầu tư đề nghị hỗ trợ lãi suất rất đa dạng, không có định mức cụ thể cho từng nhóm cây trồng, vật nuôi dẫn đến khó khăn trong công tác thẩm định tổng mức đầu tư.

- Đối với hồ sơ đề nghị **hỗ** trợ phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chưa có tổ chức, cá nhân tiếp cận, thụ hưởng chính sách, chủ yếu hướng đến các dự án quy mô lớn, quy mô sản xuất tập trung, đòi hỏi nhiều điều kiện cao, các hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã quy mô nhỏ khó triển khai được các dự án này để được thụ hưởng chính sách.

IV. ĐỀ XUẤT CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THU HÚT, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Đề xuất nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung quy định rõ các điều kiện hưởng chính sách như:

- Bổ sung định nghĩa hay danh mục “**Cây đặc sản**” theo quy định tại khoản 3 Điều 6 của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND.

- Dự án trồng rừng cây Hồi, cây Quế, cây Sờ thuộc danh mục dự án đặc biệt ưu đãi đầu tư. Đối chiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 6 của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, các loại này không thuộc loại cây lấy gỗ nguyên liệu, không thuộc loại cây ăn quả và không xác định được có nằm trong danh mục cây đặc sản hay không. Vì vậy, các dự án trồng rừng Hồi, Quế, Sờ chỉ áp dụng thuộc nhóm dự án đầu tư vào nông nghiệp khác, có thời gian hỗ trợ không quá 3 năm, thời gian còn ngắn, chưa phù hợp với điều kiện và thời gian sinh trưởng thực tế của cây.

- Tăng hạn mức hỗ trợ vay vốn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 6, quy định “**dự án có hạn mức vay vốn ngân hàng từ 200 triệu đồng trở lên**”, giảm sự phụ thuộc chính sách của các dự án rất nhỏ thuộc quy mô hộ gia đình sản xuất kinh doanh truyền thống, hướng tới mục tiêu của chính sách là khuyến khích các HTX, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, góp phần phát triển kinh tế xã hội, giải quyết nhu cầu việc làm cho người dân.

V. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Hướng dẫn liên ngành số 2999/HDLN-HTNN ngày 13/11/2023 về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 - 2025 theo đúng tinh thần, mục tiêu của Nghị quyết đến các đối tượng được thụ hưởng, cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn tham gia hoạt động mở rộng thị trường, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

2. Tăng cường vai trò trách nhiệm của lãnh đạo các cấp, các ngành, địa phương, khuyến khích sự tham gia của tổ chức xã hội nhằm tạo sức mạnh tổng hợp để tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách. Tổ chức Hội nghị hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn cho các doanh nghiệp, HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

3. Nâng cao năng lực, chất lượng công tác thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng hỗ trợ đảm bảo theo quy định và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện. Để kịp thời hỗ trợ, giải quyết vướng mắc thực hiện Nghị quyết có hiệu quả, UBND huyện đã ban hành Quyết định thành lập thẩm định điều kiện đầu tư của dự án và giải quyết các vướng mắc trong thực hiện Nghị quyết (*Quyết định số 3427/QĐ-UBND ngày 27/10/2020; Quyết định số 4566/QĐ-UBND ngày 31/12/2022*).

4. Chi Nhánh ngân hàng Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn huyện thực hiện cho vay hỗ trợ lãi suất tín dụng theo Điều 6 của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND theo quy định; cân đối vốn đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn của các Nhà đầu tư; tăng cường kết nối ngân hàng - tổ chức, cá nhân nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng; tuyên truyền, hướng dẫn và công khai minh bạch thủ tục, biên chế hồ sơ về trình tự, thủ tục vay vốn, tạo điều kiện cho

khách hàng trong quá trình tiếp cận vốn vay; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các khách hàng có yêu cầu vay vốn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giải ngân vốn vay theo tiến độ thực hiện dự án đảm bảo nguồn vốn hỗ trợ được sử dụng đúng mục đích và hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Văn Quan./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TCKH; NN và PTNT huyện;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Triệu Đức Dũng